

Số: 178/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 304/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Phạm Thị Kim T, sinh năm 1987;**

Địa chỉ: khóm T, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông **Phan Mai Vân Ngọc M, sinh năm 1983;**

HKTT: Ấp H, xã L, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Trường Q, đường Tr, phường B, Thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Kim T và ông Phan Mai Vân Ngọc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi bà Phạm Thị Kim T và ông Phan Mai Vân Ngọc M ly hôn:

Cháu Phan Phạm Gia H, sinh ngày 14/02/2009 (nam) do bà Phạm Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phan Phạm Gia H đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Phạm Thị Kim T và ông Phan Mai Vân Ngọc M thống nhất ông Phan Mai Vân Ngọc M không cấp dưỡng nuôi cháu Phan

Phạm Gia H.

Ông Phan Mai Vân Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Phan Phạm Gia H, sinh ngày 14/02/2009 (nam) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Kim T và ông Phan Mai Vân Ngọc M trình bày ông bà tự thỏa thuận tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Kim T và ông Phan Mai Vân Ngọc M trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Phạm Thị Kim T đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Phạm Thị Kim T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004829 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Kim T số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Tòa án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- [UBND](#) phường 9, thành phố Vĩnh Long.
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trúc Phương**